

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 19/7/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ Doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (*gọi tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Tổng kết đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 05/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Qua đó, làm rõ những kết quả, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 30-CTr/TU. Tổng hợp kiến nghị, đề xuất chủ trương, giải pháp, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết nhằm xây dựng và phát huy tốt vai trò đội ngũ doanh nhân, góp phần đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Việc tổng kết phải bám sát Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XI, XII, XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, X, XI và các nghị quyết, chương trình hành động, kết luận, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có liên quan; đánh giá nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan; bảo đảm quá trình tổng kết toàn diện, sâu sắc, tránh hình thức, đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với công tác phòng chống dịch Covid-19.

II. NỘI DUNG

Các cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 30-CTr/TU và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh trong việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế để tiến hành việc tổng kết; đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ,

tập trung đánh giá các nội dung sau:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 30-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đánh những kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 30-CTr/TU, nhất là việc thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết số 09-NQ/TW; tác động của việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 30-CTr/TU.

- Nhận định, phân tích tình hình doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh hiện nay; đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, Chương trình hành động số 30-CTr/TU trên địa bàn tỉnh, đồng thời đề xuất các mục tiêu, giải pháp nhằm tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân tỉnh nhà trong tình hình mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; các ban của Tỉnh ủy; các huyện, thành ủy; Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh; Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn: Căn cứ Kế hoạch này tiến hành tổng kết bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế và xây dựng báo cáo (*Đề cương gửi kèm theo*), gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy và gửi file Word theo địa chỉ email: dvcqlamdong@gmail.com*) **trước ngày 20/8/2021**. Mốc thời gian tổng kết và lấy số liệu báo cáo: Từ ngày 01/01/2012 đến 30/6/2021.

2. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn cơ quan, đơn vị địa phương thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 25/8/2021**.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (báo cáo),
- Ban Chỉ đạo TW Tổng kết NQ 09 (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối DN tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Trần Đình Văn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế
(kèm theo Kế hoạch số -KH/TU, ngày 02/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN

Đánh giá thực trạng tình hình của doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân hiện nay; cơ hội và thách thức đối với doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CỦA CẤP ỦY

1. Kết quả việc tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết số 09-NQ/TW.
2. Kết quả xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, việc cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TW vào chương trình công tác hằng năm của cấp ủy.
3. Việc ban hành các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của cấp ủy, kế hoạch cụ thể hóa của chính quyền cùng cấp về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân của địa phương (*thống kê các văn bản đã ban hành*).
4. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW.
5. Kết quả việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW.
6. Các nội dung khác (*nếu có*).

III. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW

1. Đánh giá kết quả thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 09-NQ/TW

- Kết quả việc nâng cao nhận thức về vai trò của đội ngũ doanh nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.
- Kết quả việc tạo môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho doanh nhân.
- Kết quả việc hỗ trợ đội ngũ doanh nhân mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, khuyến khích phát triển doanh nhân khu vực nông thôn.
- Kết quả việc quan tâm, tạo chuyển biến trong đào tạo và bồi dưỡng doanh nhân.
- Kết quả việc đề cao đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc của đội ngũ doanh nhân, xây dựng quan hệ lao động hài hòa.
- Kết quả việc phát huy vai trò của các tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân.
- Kết quả việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân.

2. Đánh giá chung

- Đánh giá sự tác động sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW đến sự phát triển của đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh, nhất là việc thực hiện mục tiêu *“Xây dựng đội ngũ doanh nhân của tỉnh lớn mạnh, có tinh thần dân tộc, giác ngộ chính trị, văn hóa kinh doanh, có trách nhiệm xã hội cao, đủ trình độ, năng lực để lãnh đạo, quản lý có chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; liên kết chặt chẽ để không ngừng phát triển và nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường trong nước, từng bước vươn ra thị trường quốc tế. Phấn đấu đến năm 2020, xây dựng được một số doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn có thương hiệu uy tín trong nước và khu vực Đông - Nam Á”*.

- Đánh giá sự tác động của việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW đến sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng của địa phương.

- Đánh giá những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và chỉ rõ nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

1. Tình hình doanh nghiệp, doanh nhân của địa phương hiện nay.
2. Mục tiêu chủ yếu xây dựng đội ngũ doanh nhân thời gian tiếp theo.
3. Nhiệm vụ và các giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW và xây dựng, phát huy đội ngũ doanh nhân của địa phương.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị, đề xuất đối với cấp tỉnh (*Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan*); Trung ương (*Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, BCS đảng Chính phủ...*) nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW và xây dựng, phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong tình hình mới.

CẤP ỦY/BCS ĐẢNG/ ĐẢNG ĐOÀN/
(Đóng dấu treo của địa phương, đơn vị)

M1

PHỤ LỤC

Số liệu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (Số liệu tính từ ngày 01/01/2012 đến ngày 30/6/2021)

STT	Nội dung	Số lượng (... đơn vị/ ... đơn vị; đạt tỷ lệ ... %)		
		Cấp cơ sở	Cấp huyện	Cấp tỉnh
01	Cấp ủy ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, trong đó: - Chương trình hành động - Chỉ thị - Nghị quyết - Kế hoạch - Hướng dẫn - Công văn - Văn bản khác			
Tổng cộng (01)				
02	Hình thức quán triệt, triển khai: - Tổ chức hội nghị - Lồng ghép các nội dung khác			
Tổng cộng (02)				
03	HĐND, UBND ban hành văn bản tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, trong đó: - Nghị quyết - Chỉ thị			

	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình - Kế hoạch - Quyết định - Quy chế - Văn bản khác 			
Tổng cộng (03)				
04	Ban Dân vận ban hành văn bản, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch - Chương trình - Hướng dẫn - Công văn - Văn bản khác 			
Tổng cộng (04)				
05	Hiệp hội doanh nhân ban hành văn bản, trong đó <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch - Chương trình - Hướng dẫn - Công văn - Văn bản khác 			
Tổng cộng (05)				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

CẤP ỦY/BCS ĐẢNG/ ĐẢNG ĐOÀN
(Đóng dấu treo của địa phương, đơn vị)

M2

PHỤ LỤC

Số liệu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2012 đến ngày 30/6/2021)

STT	Nội dung	Đơn vị (ghi số liệu phân in nghiêng cột Nội dung)			Tổng hợp
		Cấp cơ sở	Cấp huyện	Cấp tỉnh	
01	Đào tạo, bồi dưỡng và tôn vinh doanh nhân: - Số lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn về phương pháp, nghiệp vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp (... lớp). - Số lượt người tham dự (... người). - Số cuộc gặp mặt tôn vinh doanh nhân (... cuộc). - Số lượng doanh nhân tiêu biểu (... doanh nhân). - Tổng số doanh nghiệp (DN) tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (có ... DN thực hiện; đạt tỷ lệ ...%).				
02	Tổng số doanh nghiệp hiện có (... DN).				
03	Công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể nhân dân trong DN * Xây dựng Đảng: - Số DN có tổ chức đảng (... DN; đạt tỷ lệ ...%). - Tổng số đảng viên hiện có (... đảng viên)				

	<ul style="list-style-type: none"> - Số đảng viên mới được kết nạp trong DN 5 năm (... <i>đảng viên</i>; trong đó số chủ DN tư nhân được kết nạp (... <i>đảng viên</i>). * Công đoàn: <ul style="list-style-type: none"> - Số DN có tổ chức Công đoàn (... <i>DN</i>; <i>đạt tỷ lệ ...%</i>). - Tổng số công đoàn viên hiện có (... <i>CDV</i>). - Người lao động tham gia tổ chức Công đoàn (...<i>LĐ</i>; <i>đạt tỷ lệ ...%</i>). * Đoàn Thanh niên: <ul style="list-style-type: none"> - Số DN có tổ chức Đoàn (... <i>DN</i>; <i>đạt tỷ lệ ...%</i>). - Tổng số đoàn viên hiện có (... <i>ĐV</i>). - Người lao động tham gia tổ chức Đoàn (...<i>LĐ</i>; <i>đạt tỷ lệ ...%</i>). * Tổ chức khác: <ul style="list-style-type: none"> - - - 				
04	<p>Xây dựng Quy chế dân chủ (QCDC), quy chế đối thoại (QCĐT) và tổ chức hội nghị người lao động trong doanh nghiệp (HNNLĐ):</p> <p>* Xây dựng QCDC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số DN xây dựng QCDC (... <i>DN</i>; <i>đạt tỷ lệ ...%</i>). - Kết quả thực hiện QCDC (<i>Tốt ...%; Khá ...%; Trung bình ...%; Yếu ...%</i>). <p>* Xây dựng QCĐT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số DN xây dựng QCĐT (... <i>DN</i>; <i>đạt tỷ lệ ...%</i>). - Tổ chức đối thoại (... <i>cuộc</i>). - Kết quả thực hiện QCĐT (<i>Tốt ...%; Khá ...%; Trung bình ...%; Yếu ...%</i>). 				

	* Tổ chức HNNLĐ: - Số DN tổ chức HNNLĐ (... DN; đạt tỷ lệ ...%). - Tỷ lệ người lao động tham gia hội nghị (...%).				
05	Kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW: - Số đơn vị đã kiểm tra (...DN; đạt tỷ lệ ...%). - Kiểm tra riêng Nghị quyết số 09-NQ/TW (... đơn vị; đạt tỷ lệ ...%). - Lồng ghép nội dung khác (... đơn vị; đạt tỷ lệ ...%).				
06	Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW	Tốt ...%; Khá ...%; TB ...%; Yếu ...%	Tốt ...%; Khá ...%; TB ...%; Yếu ...%	Tốt ...%; Khá ...%; TB ...%; Yếu ...%	

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ghi rõ họ tên, chức vụ)